

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng đầu năm 2020

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XI kỳ họp thứ 9 về dự toán thu, chi NSNN huyện năm 2020; Quyết định số 3388/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của UBND huyện về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện và các xã, thị trấn;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán NSNN 9 tháng đầu năm 2020. Phòng Tài chính - KH huyện báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng đầu năm 2020, cụ thể như sau (*Số liệu chi tiết theo biểu 93,94,95/CK-NSNN kèm theo*):

1. Thu ngân sách.

Kết quả thu ngân sách trên địa bàn 9 tháng đầu năm 2020 thực hiện: 53,2 tỷ đồng đạt 74,2% dự toán được giao, tăng 14,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngân sách huyện được hưởng là 50,6 tỷ đồng

Một số khoản thu đạt khá và tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- Thuế CTN NQD, thực hiện 12,8 tỷ đồng, đạt 65,9% dự toán năm, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước.

- Phí, lệ phí, thực hiện: 2,48 tỷ đồng đạt 73,1% dự toán được giao, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước.

- Thuế TNCN, thực hiện: 1,56 tỷ đồng đạt 86,8% dự toán được giao, tăng 23,1% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu khác ngân sách thực hiện 2,92 tỷ đồng đạt 64,9% dự toán năm, tăng 4,3% so với cùng kỳ năm trước

2. Chi ngân sách.

UBND huyện điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt theo quy định của Luật NSNN; Các cơ quan chức năng tăng cường các biện pháp quản lý chi ngân sách chặt chẽ trong phạm vi dự toán được giao. Đảm bảo kinh phí đầy đủ, kịp thời để chi trả chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức, chính sách an sinh xã hội đối với người có công, gia đình chính sách; kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em dưới 6 tuổi, trợ cấp cho các đối tượng bị ảnh hưởng do Covid-19 và một số nhiệm vụ khác. Tổng chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2020 thực hiện là 526,7 tỷ đồng, đạt 91,4% dự toán huyện giao, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: Thực hiện: 120,7 tỷ đồng, đạt 387,3% dự toán được giao, tăng 65,9% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thường xuyên: Thực hiện: 378,6 tỷ đồng, đạt 73,4% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi từ nguồn dự phòng ngân sách: 11.647 triệu đồng.

3. Đánh giá chung.

Về thu ngân sách: Ngay từ đầu năm, UBND huyện chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Tuyên Hóa - Minh Hóa tập trung tăng cường công tác quản lý, khai thác nguồn thu, đẩy mạnh công tác kiểm tra chống thất thu ngân sách, thu hồi nợ đọng thuế. Triển khai kịp thời, đầy đủ và đúng chế độ các chính sách, pháp luật, văn bản hướng dẫn thuế. Tuyên truyền các chính sách thuế có hiệu lực. Kịp thời nắm bắt, đưa vào quản lý, kê khai, nộp thuế đối với các tổ chức và cá nhân mới phát sinh hoạt động. Tập trung chỉ đạo thu nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các DN; Rà soát, đôn đốc kê khai, nộp thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải tư nhân, hoạt động xây dựng cơ bản vắng lại...

Về chi ngân sách: Trên cơ sở dự toán HĐND huyện giao, UBND huyện đã điều hành ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành chi ngân sách, bám sát dự toán được giao để điều hành theo tiến độ đảm bảo tiết kiệm; cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết; ưu tiên kinh phí để giải quyết các chính sách an sinh xã hội và các chế độ tăng thêm theo quy định; đảm bảo các nhiệm vụ chi Quốc phòng - an ninh, hoạt động thường xuyên của bộ máy quản lý Nhà nước. Các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng kinh phí ở các cơ quan, đơn vị, địa phương thụ hưởng ngân sách, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định nhằm hạn chế vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý điều hành thu, chi ngân sách vẫn còn một số hạn chế đó là:

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp so với dự toán giao và so với cùng kỳ năm trước; một số khoản thu đạt thấp so như: các khoản thu về nhà, đất đạt 67,5% bằng 63,7% so với cùng kỳ năm trước; thu cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 59,2%, bằng 80% so với cùng kỳ năm trước; thu lệ phí trước bạ đạt 58,4%, bằng 87,3% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình nợ đọng thuế tại một số doanh nghiệp vẫn còn xảy ra, một số địa phương, đơn vị triển khai nhiệm vụ thu, chi ngân sách còn chậm; việc lập dự toán thu, chi chưa sát với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị; công tác lập quyết toán ngân sách tại một số địa phương, đơn vị chưa được kịp thời.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng đầu năm 2020./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện
(Để công khai trên trang TTĐT của huyện)
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thành Trung

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo báo cáo số 349 /BC-TCKH ngày 08 tháng 10 năm 2020
của Phòng Tài chính - KH huyện Tuyên Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2020	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	576.019	654.380	113,6	118,5
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	71.718	50.600	70,6	109,2
1	Thu cân đối ngân sách	56.778	37.553	66,1	85,3
2	Thu viện trợ				
3	Thu theo mục tiêu quản lý qua kho bạc	14.940	13.047	87,3	560,9
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	504.301	496.280	98,4	114,4
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	419.008	311.308	74,3	99,4
2	Thu bổ sung có mục tiêu	85.293	184.972	216,9	153,3
III	Thu kết dư		42.942		
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		64.558		89,7
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	576.019	526.769	91,4	119,1
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	561.079	513.722	91,6	116,7
1	Chi đầu tư phát triển	31.161	120.702	387,3	165,9
2	Chi thường xuyên	515.522	378.624	73,4	108,0
3	Dự phòng ngân sách	11.647	11.647	100,0	242,3
4	Chi trả nợ vay KCH KM, GTNT	2.749	2.749,00		59,6
5	Chi nộp ngân sách cấp trên		-		
II	Chi theo mục tiêu QL qua KBNN	14.940	13.047	87,3	560,9

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo báo cáo số 349/BC-TCKH ngày 8 tháng 10 năm 2020

của Phòng Tài chính - KH huyện Tuyên Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2020	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	77.800	53.220	68,4	106,4
I	Thu cân đối ngân sách	62.860	40.173	63,9	84,2
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	19.500	12.850	65,9	107,8
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.800	1.562	86,8	123,1
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	13.000	7.595	58,4	87,3
7	Thu phí, lệ phí	3.400	2.485	73,1	100,5
8	Các khoản thu về nhà, đất	15.960	9.969	62,5	58,0
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		1		71,0
-	Thu tiền sử dụng đất	13.660	9.224	67,5	63,7
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	2.300	744,0	32,3	27,6
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	4.500	2.922	64,9	104,3
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	300	187,0	62,3	196,5
12	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	4.400	2.603	59,2	80,0
II	Thu theo mục tiêu quản lý qua kho bạc	14.940	13.047	87,3	560,8
III	Thu viện trợ				
B	THU NS HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	71.718	50.600	70,6	109,2
1	Từ các khoản thu phân chia	24.527	11.969	48,8	71,4
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	47.191	38.631	81,9	130,5

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo báo cáo số 349/BC-TCKH ngày 08 tháng 10 năm 2020
của Phòng Tài chính - KH huyện Tuyên Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng năm 2020	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	576.019	526.769	91,4	119,1
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	561.079	513.722	91,6	116,7
I	Chi đầu tư phát triển	31.161	120.702	387,3	165,9
1	Chi đầu tư cho các dự án	31.161	120.702	387,3	165,9
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	515.522	378.624	73,4	108,0
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	265.608	185.080	69,7	106,0
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	46.582	32.500	69,8	72,5
4	Chi văn hóa thông tin	2.830	2.708	95,7	91,2
5	Chi phát thanh, truyền hình	2.609	1.562	59,9	85,1
6	Chi thể dục thể thao		53		7,9
7	Chi bảo vệ môi trường	9.943	4.296	43,2	92,0
8	Chi các hoạt động kinh tế	20.567	9.122	44,4	132,1
9	Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	129.006	86.716	67,2	108,0
10	Chi bảo đảm xã hội	32.178	43.202	134,3	204,7
11	Chi thường xuyên khác	6.199	1.685	27,2	13,3
III	Dự phòng ngân sách	11.647	11.647	100,0	242,3
IV	Chi trả nợ vay KCH KM, GTNT	2.749	2.749	100,0	
V	Chi nộp ngân sách cấp trên		00		
B	Chi theo mục tiêu quản lý qua kho bạc	14.940	13.047	87,3	560,9